

Trump đe dọa sự độc lập của ngân hàng trung ương

Các cuộc tấn công của Trump đe dọa sự độc lập của ngân hàng trung ương

- và đó không phải là tin tốt cho việc quản lý kinh tế lành mạnh (hoặc chiến đấu với lạm phát)

© Cristina Bodea (GS Đại học Michigan) & GS Ana Carolina Garriga (Đại học Essex) @ The [Conversation](#) (18/4/25)



© [Investopedia](#) / Tổng hợp ảnh của Alice Morgan / Getty Images

Gần như mọi quốc gia trên thế giới đều có ngân hàng trung ương - một tổ chức công quản lý tiền tệ và [chính sách tiền tệ](#) của quốc gia đó. Các ngân hàng này có một lượng sức mạnh phi thường. Bằng cách kiểm soát dòng tiền và tín dụng ở một quốc gia, chúng có thể ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế, lạm phát, việc làm và ổn định tài chính.

Đây là những quyền lực mà nhiều chính trị gia - bao gồm cả Tổng thống Trump - dường như [muốn kiểm soát](#) hoặc ít nhất là [thao túng](#). Đó là bởi vì chính sách tiền tệ có thể cung cấp cho các chính phủ sự thúc đẩy kinh tế vào những thời điểm quan trọng, chẳng hạn như xung quanh các cuộc bầu cử hoặc trong thời kỳ phổ biến giảm.

Vấn đề là các động thái ngăn ngừa, có [động cơ chính trị có thể gây bất lợi cho sự thịnh vượng kinh tế lâu dài của một quốc gia](#). Nói cách khác, chúng có thể khiến nền kinh tế phải gánh vác những vấn đề xa hơn nữa.

Đó là lý do tại sao các ngân hàng trung ương trên toàn cầu có xu hướng nhận được thời gian đáng kể để thiết lập lãi suất một [cách độc lập](#) và không bị ảnh hưởng bởi [mong muốn bầu cử của các chính trị gia](#).

Trên thực tế, việc hoạch định chính sách tiền tệ dựa [trên dữ liệu](#) và kỹ [tri](#), chứ không phải có động cơ chính trị, từ đầu những năm 1990 đã được coi là [tiêu chuẩn vàng của quản trị tài chính quốc gia](#). Nhìn chung, thỏa thuận này, trong đó các ngân hàng trung ương giữ khoảng cách với các chính trị gia, đã đạt được mục đích chính của nó: [Lạm phát tương đối thấp](#) và [ổn định](#) ở các quốc gia có ngân hàng trung ương độc lập, chẳng hạn như Thụy Sĩ hoặc Thụy Điển - chắc chắn cho đến khi đại dịch và chiến tranh ở châu Âu bắt đầu đẩy giá cả lên cao trên toàn cầu.

Trong khi đó, các quốc gia như Lebanon và Ai Cập, nơi độc lập chưa bao giờ được gia hạn, hoặc Argentina và Thổ Nhĩ Kỳ, nơi độc lập đã bị hạn chế, [đã trải qua nhiều đợt lạm phát cao hơn](#).

Nhưng mặc dù sự độc lập được coi là có hiệu quả, các ngân hàng trung ương [trong thập kỷ qua](#) đã phải [chịu áp lực ngày càng tăng](#) từ các chính trị gia. Họ hy vọng [sẽ giữ lãi suất thấp](#) và gạt hái được lòng biết ơn của cử tri đối với một nền kinh tế đang phát triển và các khoản vay giá rẻ.

Trump là một ví dụ gần đây. Trong nhiệm kỳ đầu tiên của mình với tư cách là tổng thống, [ông đã chỉ trích sự](#) lựa chọn của chính mình để đứng đầu Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ và [yêu cầu giảm lãi suất](#). Sau khi Chủ tịch NH trung ương Jerome Powell cảnh báo rằng [thuế quan "rất có khả năng" gây ra lạm phát](#), Trump [đã đá kích vào ngày 17 tháng 4 năm 2025](#), trong một bài đăng trực tuyến, trong đó ông [cáo buộc Powell](#) "QUÁ MUỘN VÀ SAI" về việc cắt giảm lãi suất, đồng thời gợi ý rằng "việc chấm dứt của ngân hàng trung ương không thể đến đủ nhanh!"

Là [các nhà kinh tế chính trị](#), [chúng ta không](#) ngạc nhiên khi thấy các chính trị gia cố gắng gây ảnh hưởng đến các ngân hàng trung ương. Chính sách tiền tệ, ngay cả khi độc lập, [luôn mang tính chính trị](#). Có điều, các ngân hàng trung ương vẫn là một phần của bộ máy quan liêu chính phủ và sự độc lập được trao cho họ [luôn có thể bị đảo ngược](#) - bằng cách thay đổi luật hoặc quay trở lại các thông lệ đã được thiết lập.

Hơn nữa, lý do các chính trị gia [có thể muốn can thiệp vào chính sách tiền tệ](#) là lãi suất thấp vẫn là một phương pháp mạnh mẽ, nhanh chóng để thúc đẩy nền kinh tế. Và trong khi các chính trị gia biết rằng có những cái giá phải trả để bao vây một ngân hàng trung ương độc lập - [thị trường tài chính có thể phản ứng tiêu cực](#) hoặc [lạm phát có thể bùng phát](#) - việc kiểm soát ngắn hạn một công cụ chính sách mạnh mẽ có thể chứng minh là không thể cưỡng lại được.

Lập pháp độc lập

Nếu chính sách tiền tệ là một công cụ chính sách được thêm muốn như vậy, thì các ngân hàng trung ương đã giữ chân các chính trị gia và duy trì sự độc lập như thế nào? Và sự độc lập này có bị xói mòn không?

Nhìn chung, các ngân hàng trung ương được [bảo vệ bởi luật cung](#) cấp nhiệm kỳ dài hạn cho lãnh đạo của họ, cho phép họ tập trung chính sách chủ yếu vào lạm phát và hạn chế nghiêm ngặt việc cho vay đối với phần còn lại của chính phủ.

Tất nhiên, luật như vậy không thể lường trước tất cả các tình huống bất ngờ trong tương lai, có thể mở ra cánh cửa cho sự can thiệp chính trị hoặc cho các [hành vi vi phạm pháp luật](#). Và đôi khi các ngân hàng trung ương bị [sa thải một cách bất ngờ](#).

Tuy nhiên, luật pháp giữ cho các chính trị gia phù hợp. Ví dụ, ngay cả ở các nước độc tài, luật bảo vệ các ngân hàng trung ương khỏi sự can thiệp chính trị [đã giúp giảm lạm phát](#) và hạn chế ngân hàng trung ương [cho chính phủ vay](#).

Trong nghiên cứu của riêng mình, chúng tôi đã [trình bày chi tiết những cách mà luật pháp](#) đã [cách ly các ngân hàng trung ương](#) với phần còn lại của chính phủ, nhưng cũng là [xu hướng gần đây làm xói mòn sự độc lập pháp lý này](#).

Chính trị hóa những người được bổ nhiệm

Trên khắp thế giới, việc bổ nhiệm lãnh đạo ngân hàng trung ương là chính trị - các chính trị gia được bầu chọn các ứng cử viên dựa trên thông tin nghề nghiệp, liên kết chính trị và quan trọng là sự không thích hoặc khả năng chịu đựng lạm phát của họ.

Nhưng các nhà lập pháp ở các quốc gia khác nhau thực hiện các mức độ kiểm soát chính trị khác nhau.

Một [nghiên cứu năm 2025](#) cho thấy phần lớn các nhà lãnh đạo ngân hàng trung ương - khoảng 70% - được bổ nhiệm bởi người đứng đầu chính phủ một mình hoặc với sự can thiệp của các thành viên khác của nhánh hành pháp. Điều này đảm bảo rằng các ưu tiên của ngân hàng trung ương gần với chính phủ hơn, điều này có thể thúc đẩy tính hợp pháp của ngân hàng trung ương ở các nước dân chủ, nhưng có nguy cơ thối vào ảnh hưởng chính trị.

Ngoài ra, việc bổ nhiệm có thể liên quan đến quyền lập pháp hoặc thậm chí là hội đồng quản trị của chính ngân hàng trung ương. Ở Mỹ, trong khi tổng thống đề cử các thành viên của Hội đồng Dự trữ Liên bang, Thượng viện có thể và đã từ chối các ứng cử viên [độc đáo](#) hoặc [không đủ năng lực](#).

Hơn nữa, ngay cả khi các cuộc bổ nhiệm mang tính chính trị, nhiều ngân hàng trung ương vẫn giữ chức vụ rất lâu sau khi những người bổ nhiệm họ đã hết nhiệm kỳ! [Đến cuối năm 2023](#), thời gian bổ nhiệm thống đốc phổ biến nhất là năm năm và ở 41 quốc gia, nhiệm vụ pháp lý là sáu năm hoặc lâu hơn. Powell sẽ tiếp tục làm chủ tịch Fed cho đến khi nhiệm kỳ của ông hết hạn vào năm 2026. Vị trí chủ tịch ngân hàng trung ương theo truyền thống được pháp luật bảo vệ, như chính Powell [đã thừa nhận vào tháng 11 năm 2024](#): "Chúng tôi không thể loại bỏ ngoại trừ lý do. Chúng tôi phục vụ nhiệm kỳ rất dài, các nhiệm kỳ dường như vô tận. Vì vậy, chúng tôi được bảo vệ theo luật. Quốc hội có thể thay đổi luật đó, nhưng tôi không nghĩ có bất kỳ nguy hiểm nào về điều đó." Nhưng việc Trump sa thải các nhà lãnh đạo của các cơ quan liên bang độc lập khác đã tạo ra một thách thức pháp lý có thể ảnh hưởng đến ngân hàng trung ương.

Trong những năm 2000, một số quốc gia đã rút ngắn nhiệm kỳ của thống đốc ngân hàng trung ương của họ xuống còn bốn hoặc năm năm. Đôi khi, đây là một phần của những hạn chế rộng lớn hơn trong sự độc lập của ngân hàng trung ương, như trường hợp ở Iceland năm 2001, Ghana năm 2002 và Romania năm 2004.

Mục tiêu lạm phát thấp

Tính đến [năm 2023](#), tất cả trừ sáu ngân hàng trung ương trên toàn cầu đều có [mục tiêu chính là lạm phát thấp](#). Tuy nhiên, nhiều ngân hàng trung ương được yêu cầu theo luật để cố gắng đạt được [các mục tiêu bổ sung và đôi khi mâu thuẫn](#), chẳng hạn như ổn định tài chính, việc làm đầy đủ hoặc hỗ trợ các chính sách của chính phủ.

Đây là trường hợp của 38 ngân hàng trung ương có nhiệm vụ kép rõ ràng là ổn định giá cả và việc làm hoặc các mục tiêu phức tạp hơn. Ví dụ, ở Argentina, nhiệm vụ của ngân hàng trung ương là cung cấp "[việc làm và phát triển kinh tế với công bằng xã hội](#)".

- Chính sách tiền tệ kém có thể dẫn đến giá cả tăng ở Argentina. [Ảnh AP / Natacha Pisarenko](#)

Các mục tiêu mâu thuẫn có thể mở cửa cho các ngân hàng trung ương chính trị hóa. Tại Mỹ, Cục Dự trữ Liên bang có nhiệm vụ [vu kép](#) là giá cả ổn định và việc làm bền vững tối đa. Những mục tiêu này [thường bổ sung cho nhau](#) và các nhà kinh tế đã lập luận rằng lạm phát thấp là điều kiện tiên quyết cho mức độ việc làm cao bền vững.

Nhưng trong thời điểm lạm phát cao và tỷ lệ thất nghiệp cao, chẳng hạn như [vào cuối những năm 1970](#) hoặc khi cuộc khủng hoảng COVID-19 kết [thúc vào năm 2022](#), nhiệm vụ kép của Fed đã trở thành [lãnh thổ tích cực cho các cuộc tranh cãi chính trị](#).

[Kể từ năm 2000](#), ít nhất 23 quốc gia đã mở rộng trọng tâm của các ngân hàng trung ương của họ ngoài lạm phát.

Giới hạn cho vay của chính phủ

Các ngân hàng trung ương đầu tiên được thành lập để giúp đảm bảo tài chính cho [các chính phủ chiến tranh](#). Nhưng ngày nay, hạn chế cho vay cho các chính phủ là cốt lõi của việc bảo vệ sự ổn định giá cả khỏi chi tiêu tài khóa không bền vững.

Lịch sử rai rác với những hậu quả của việc không làm như vậy. Ví dụ, trong những năm 1960 và 1970, các ngân hàng trung ương ở Mỹ Latinh đã in tiền để hỗ trợ các mục tiêu chi tiêu của chính phủ. Nhưng nó dẫn đến lạm phát lớn trong khi [không đảm bảo tăng trưởng](#) hoặc [ổn định chính trị](#).

Ngày nay, các giới hạn cho vay có [liên quan chặt chẽ đến lạm phát thấp hơn ở các nước đang phát triển](#). Và các ngân hàng trung ương có mức độ độc lập cao có thể từ chối các yêu cầu tài chính của chính phủ hoặc ra lệnh cho các điều khoản cho vay.

Tuy nhiên, trong hai thập kỷ qua, gần 40 quốc gia đã khiến các ngân hàng trung ương của họ [ít có khả năng hạn chế tài trợ của chính phủ trung ương](#). Trong những ví dụ cực đoan hơn - chẳng hạn như ở Belarus, Ecuador hoặc thậm chí New Zealand - họ đã biến ngân hàng trung ương thành một nhà tài chính tiềm năng cho chính phủ.

Vật tế thần: các ngân hàng trung ương

Trong những năm gần đây, các chính phủ đã cố gắng gây ảnh hưởng đến các ngân hàng trung ương [bằng cách thúc đẩy](#) lại [suất thấp hơn](#), đưa ra các tuyên bố [chỉ trích chính sách của ngân hàng hoặc kêu gọi các cuộc họp](#) với lãnh đạo ngân hàng trung ương.

Đồng thời, các chính trị gia đã đổ lỗi cho các ngân hàng trung ương về một số thất bại: không [lường trước được những cú sốc kinh tế như cuộc khủng hoảng tài chính 2007-09](#); vượt quá thẩm quyền của họ bằng [nới lỏng định lượng](#); hoặc tạo ra [sự bất bình đẳng](#) hoặc [bất ổn](#) lớn trong khi cố gắng cứu khu vực tài chính.

Và kể từ giữa năm 2021, các ngân hàng trung ương lớn đã phải vật lộn để giữ lạm phát ở mức thấp, [đặt ra câu hỏi từ](#) các chính trị gia dân túy và phản dân chủ về giá trị của mối quan hệ rộng rãi.

Nhưng cắt giảm tính độc lập của ngân hàng trung ương, như Trump dường như đang làm với những lời chỉ trích công khai của ông đối với chủ tịch NH trung ương và các mối đe dọa ngầm về việc sa thải, là một cách chắc chắn trong lịch sử để tăng lạm phát.